

GÓP Ý KIẾN VÀO CÁC VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI IX CỦA ĐẢNG**VỀ NGUYÊN TẮC PHÂN PHỐI
ĐẢM BẢO CÔNG BẰNG XÃ HỘI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY**

LÊ HỮU TĂNG

Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng đã ghi rõ mục tiêu chung của giai cấp công nhân và toàn dân tộc ta là "độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh". Trong bài viết này chúng tôi chỉ xin đề cập đến một thành tố của mục tiêu chung ấy: đó là việc thực hiện *công bằng xã hội* nhằm tạo ra một xã hội công bằng.

Trước hết, cần nói rằng *công bằng xã hội* là khái niệm mang tính lịch sử, bị quy định bởi hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Có thể nói, mỗi xã hội đều có chuẩn mực riêng của mình về công bằng xã hội do hoàn cảnh lịch sử cụ thể của xã hội đó quy định.

Chẳng hạn, trong chế độ công xã nguyên thủy thì công bằng xã hội chỉ có nghĩa là mọi người đều phải tuân theo trật tự đã được cộng đồng thừa nhận, ai vi phạm sẽ bị trừng phạt.

Khi xuất hiện sở hữu tư nhân thì nội dung của khái niệm công bằng cũng thay đổi: sự công bằng ở đây được xem xét trong mối quan hệ với địa vị xã hội. Theo Arixtốt, công bằng là sự bình đẳng giữa những người có cùng địa vị xã hội. Còn sự bất bình đẳng giữa những người không có cùng địa vị xã hội thì cũng được Arixtốt coi là công bằng.

Khi nền sản xuất hàng hóa xuất hiện và phát triển thì khái niệm công bằng cũng thay đổi, đặc biệt là trong chủ nghĩa tư bản: ở đó, về kinh tế, mọi quan hệ trao đổi được coi là công bằng khi chúng được thực hiện theo nguyên tắc ngang giá.

Riêng trong chủ nghĩa xã hội, như C.Mác đã đề cập đến trong tác phẩm "Phê phán cương lĩnh Gotha", *công bằng xã hội* được thể hiện trong nguyên tắc *phân phối theo lao động*. C.Mác chỉ rõ rằng trong xã hội xã hội chủ nghĩa, sau khi đã khấu trừ đi những khoản cần thiết để duy trì sản xuất, tái sản xuất cũng như để duy trì đời sống của cộng đồng, toàn bộ số sản phẩm của xã hội còn lại sẽ được phân phối theo nguyên tắc: *mỗi người sản xuất sẽ được nhận trở lại từ xã hội một số lượng vật phẩm tiêu dùng trị giá ngang với số lượng lao động mà anh ta đã cung cấp cho xã hội* (sau khi đã khấu trừ số lao động của anh ta cho các quỹ xã hội)¹.

¹ Xem: C.Mác và Ph.Ăng ghen. *Tuyển tập* gồm 6 tập. Tập 4. Nxb Sự thật. Hà Nội-1983. Tr. 474-479.

Đây là một nguyên tắc phân phối công bằng vì ở đây tất cả những người sản xuất đều có *quyền ngang nhau* tham dự vào quỹ tiêu dùng xã hội khi làm một công việc ngang nhau.

Nhưng đó là nguyên tắc phân phối *trong chủ nghĩa xã hội*. Còn chúng ta đang trong *thời kỳ quá độ* đi lên chủ nghĩa xã hội, hơn thế nữa, lại là quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội sau suốt bao năm chiến tranh với sự cố gắng, kể cả mất mát, hy sinh của biết bao con người thì cần thực hiện nguyên tắc phân phối nào?

Đại hội VI - Đại hội mở đầu của thời kỳ đổi mới - đã khẳng định phải thực hiện công bằng xã hội và điều đó được thể hiện trong nguyên tắc phân phối: "*Bảo đảm cho người lao động có thu nhập thỏa đáng phụ thuộc trực tiếp vào kết quả lao động, có tác dụng khuyến khích nhiệt tình lao động*"², "*Áp dụng hình thức trả lương gắn chặt với kết quả lao động và hiệu quả kinh tế*"³. Nói cách khác, Đại hội VI khẳng định phải thực hiện đúng nguyên tắc phân phối theo lao động.

Đại hội VII đã mở rộng hơn nội dung của nguyên tắc phân phối đó khi viết: "*Thực hiện nhiều hình thức phân phối, lấy phân phối theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế là chủ yếu*"⁴, "*Lấy phân phối theo lao động làm hình thức chính, khuyến khích làm giàu đi đôi với giảm số nghèo, nâng cao phúc lợi xã hội phù hợp với trình độ phát triển kinh tế*"⁵, "*Có chính sách bảo trợ và điều tiết thu nhập giữa các bộ phận dân cư, các ngành và các vùng*"⁶.

Như vậy, cả Đại hội VI và Đại hội VII đều nhấn mạnh đến việc phải phân phối theo lao động, lấy phân phối theo kết quả lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh là chính. Sự nhấn mạnh này là hết sức cần thiết vì nó khắc phục được sự phân phối về thực chất mang tính chất *bình quân* của thời kỳ tập trung quan liêu bao cấp. Chính vì vậy, nó đã có tác dụng cuốn hút mọi người lao vào sản xuất kinh doanh, phát huy được tính năng động, sáng tạo của mỗi người và điều đó đã góp phần quan trọng làm tăng trưởng kinh tế, đưa đất nước dần dần thoát khỏi khủng hoảng.

Tuy nhiên, cần nhận xét rằng cái được nhấn mạnh ở đây mới chỉ là nguyên tắc *phân phối theo lao động* - một nguyên tắc *sẽ chỉ được thực hiện triệt để trong chủ nghĩa xã hội*. Còn trong *thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội*, tức là thời kỳ nằm ở nấc thang phát triển thấp hơn so với chủ nghĩa xã hội, thì ngoài phân phối theo lao động như đã được nhấn mạnh ở trên, còn cần phân phối theo các căn cứ nào khác? Điều ấy chưa được thể hiện rõ, mặc dầu văn kiện Đại hội VII có nói tới "thực hiện nhiều hình thức phân phối", nhưng đây là những hình thức nào thì không thấy văn kiện nhắc tới.

Thiếu sót ấy đã được Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII khắc phục khi Hội nghị khẳng định tiến hành "*phân phối theo lao động là chủ yếu, khuyến khích và đãi ngộ xứng đáng các tài năng; đồng thời phân phối theo nguồn*

² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. Nxb Sự thật. Hà Nội-1987. Tr. 88.

³ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. Nxb Sự thật. Hà Nội-1987. Tr.72.

⁴ "*Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội*". Nxb Sự thật. Hà Nội-1991. Tr. 10&14.

⁵ "*Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000*". Nxb Sự thật. Hà Nội-1991. Tr. 9.

⁶ "*Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội*". Nxb Sự thật. Hà Nội-1991.Tr.10&14.

vốn đóng góp vào sản xuất kinh doanh"⁷. Đây là lần đầu tiên, ngoài phân phối theo lao động là chính, việc "phân phối theo nguồn vốn đóng góp vào sản xuất kinh doanh được chính thức thừa nhận, coi đó là một sự phân phối *hợp pháp* và *hợp lý* trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Tiếc rằng việc "phân phối theo nguồn vốn đóng góp vào sản xuất kinh doanh" này đã không còn được nhắc lại trong nguyên tắc phân phối được Đại hội VIII thông qua. Văn kiện Đại hội VIII viết: "*thực hiện nhiều hình thức phân phối, lấy phân phối theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế là chủ yếu, đồng thời phân phối dựa trên mức đóng góp các nguồn lực khác vào kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối thông qua phúc lợi xã hội, đi đôi với chính sách điều tiết hợp lý, bảo hộ quyền lợi của người lao động*"⁸. "Các nguồn lực khác" ở đây là những nguồn lực nào? Văn kiện không nói rõ. Có lẽ trong số "các nguồn lực khác" ấy có "nguồn vốn", song điều này không được xác định một cách rõ ràng, dứt khoát như trong văn kiện Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII.

Vì vậy, chúng tôi coi nguyên tắc phân phối được nêu trong dự thảo Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương khóa VIII trình Đại hội IX, theo đó, "*Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thực hiện phân phối chủ yếu theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế, đồng thời phân phối theo mức đóng góp vốn và các nguồn lực khác vào sản xuất, kinh doanh và thông qua phúc lợi xã hội*"⁹ là một bước tiến so với các nguyên tắc phân phối được nêu trong văn kiện các Đại hội VI, VII và VIII vì nó đã tính đến nét đặc thù của thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, nhất là trong hoàn cảnh chúng ta đang có nhu cầu bức bách phải thu hút vốn đầu tư để có điều kiện mở rộng và đẩy mạnh sản xuất, qua đó tạo thêm việc làm cho người lao động và tạo tiền đề cho tăng trưởng kinh tế. Nguyên tắc phân phối trên đây hiển nhiên chưa phải là nguyên tắc phân phối của chủ nghĩa xã hội, nhưng nó phù hợp với thực tiễn của thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội và do vậy có thể coi đó là ***nguyên tắc phân phối của thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.***

Song nói như thế chưa có nghĩa là khẳng định rằng nguyên tắc phân phối trên đây đã phản ánh đầy đủ nét đặc thù của thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Vấn đề là ở chỗ trong các nguyên tắc phân phối được nêu trong văn kiện các Đại hội VI, VII, VIII và cả trong Dự thảo văn kiện trình Đại hội IX lần này nữa, việc phân phối được tiến hành chủ yếu theo lao động, theo mức đóng góp vốn và các nguồn lực khác vào *sản xuất kinh doanh* thôi chứ chưa tính đến các đóng góp khác cho *xã hội* nói chung. Trong khi đó, khác với nhiều nước khác, suốt mấy chục năm qua, nhân dân ta đã phải chiến đấu liên tục vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc. Trải qua cuộc chiến đấu ấy, rất nhiều người hoặc đã hy sinh, hoặc đã trở thành thương binh, bệnh binh. Họ còn *rất ít*, thậm chí *không còn sức lao động nữa*. Thêm vào đó, bản thân những con người ấy cùng gia đình họ, kể cả gia đình nhiều người tham gia các lực lượng vũ trang, nhiều cán bộ lão thành đã về hưu, v.v... do đã cống hiến tất cả cho cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, nay

⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VIII*. Hà Nội-1994. Tr. 47.

⁸ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*. Nxb Chính trị Quốc gia. Hà Nội-1996. Tr. 113-114.

⁹ *Tạp chí Cộng sản*, số 4, tháng 2 năm 2001. Tr. 14.

cũng chẳng có tài sản, tiền của gì đáng kể để có thể đóng góp vốn liếng cho sản xuất kinh doanh. Vì vậy, nếu giờ đây chúng ta chỉ phân phối theo lao động và theo nguồn vốn đóng góp vào sản xuất kinh doanh thì đó sẽ là những người bị thiệt thòi nhất. Thực tế trong những năm qua, do bị cuốn hút bởi nguyên tắc của nền kinh tế thị trường, đây cũng là bộ phận dân cư có thu nhập thấp hơn cả và gặp nhiều khó khăn hơn cả.

Thấu hiểu các khó khăn và tính đến các cống hiến đó, từ trước đến nay Đảng và Nhà nước ta luôn luôn quan tâm đến những người có công với cách mạng, anh chị em thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ, bà mẹ Việt Nam anh hùng,... coi đó vừa là trách nhiệm của Nhà nước, vừa là trách nhiệm của toàn dân, là sự "đền ơn đáp nghĩa", "uống nước nhớ nguồn". Văn kiện Đại hội VII trong khi khẳng định "Thực hiện nhiều hình thức phân phối, lấy phân phối theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế là chủ yếu"¹⁰, cũng đồng thời ghi: "Thực hiện chính sách toàn dân đóng góp để đền ơn trả nghĩa đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, những người có công với nước; chính sách bảo trợ trẻ mồ côi, người tàn tật, người già cô đơn; chính sách cứu hộ những vùng gặp thiên tai, rủi ro và những gia đình quá nghèo khổ. Nguồn kinh phí dựa vào các quỹ xã hội, các hội từ thiện, tranh thủ sự viện trợ của các tổ chức nhân đạo quốc tế và một phần dựa vào ngân sách Nhà nước"¹¹. Có được chính sách trên đây là rất đáng quý, nhưng theo chúng tôi, vẫn là chưa đủ bởi vì bằng chính sách đó, chúng ta mới quan tâm đến những người thuộc diện chính sách từ *phương diện đạo lý* chứ chưa phải từ *phương diện pháp lý*, từ *phương diện "đền ơn trả nghĩa"* (và do đó, có chút nào ta đền ơn trả nghĩa chút ấy) chứ chưa phải từ *phương diện quan hệ công bằng giữa cống hiến và hưởng thụ*- một phương diện mà theo đó, những người mà chúng ta đang nói tới có *quyền được hưởng một phần những thành quả phát triển của đất nước hôm nay do những cống hiến của họ hôm qua vì sự tồn vong của dân tộc, tạo tiền đề cho sự phát triển hôm nay mà chúng ta đang có* chứ không phải chỉ là được "đền ơn" chút nào thì biết chút ấy.

Vì vậy, để đảm bảo công bằng trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay, theo chúng tôi, nguyên tắc ***phân phối theo lao động*** trước đây cần được mở rộng thành nguyên tắc ***phân phối theo cống hiến***, cụ thể là *nếu trước đây sự công bằng xã hội được thể hiện chỉ trong nguyên tắc phân phối theo lao động* thì ngày nay cần được thể hiện trong nguyên tắc ***phân phối theo cống hiến (cả về lao động, nguồn vốn cùng mọi cống hiến khác) cho xã hội*** nói chung chứ không phải chỉ cho sản xuất, mặc dầu *phân phối theo cống hiến cho sản xuất vẫn là chủ yếu*.

Vì những lý do trên, chúng tôi kiến nghị nên sửa điểm này trong Dự thảo văn kiện trình Đại hội IX như sau: "*Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam thực hiện phân phối chủ yếu theo kết quả lao động và hiệu quả kinh tế, đồng thời phân phối theo mức đóng góp vốn và các nguồn lực khác vào sản xuất, kinh doanh cũng như theo các đóng góp khác cho xã hội và thông qua phúc lợi xã hội*".

¹⁰ "Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội". Nxb Sự thật. Hà Nội-1991. Tr. 10.

¹¹ "Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế-xã hội đến năm 2000". Nxb Sự thật. Hà Nội-1991. Tr. 34-35.